

TRONG SỐ NÀY:

Hợp tác quốc tế phát triển nông thôn Việt Nam
IFAD đồng hành cùng nông thôn mới Việt Nam
Koica và Chương trình hạnh phúc Việt Nam
Một Liên Hiệp Quốc và sáng kiến cho nông thôn mới Việt Nam
Khuyến nghị về phát triển nông thôn mới Việt Nam

HỢP TÁC QUỐC TẾ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN MỚI VIỆT NAM



Tháng 12/2015, Quốc hội khoá 13 đã ban hành nghị quyết số 100/2015/QH13 về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, theo đó đặt mục tiêu đến năm 2020 có 50% số xã đạt chuẩn và không còn xã dưới 05 tiêu chí. Quốc hội đã cam kết bố trí tối thiểu nguồn vốn ngân sách nhà nước trong 05 năm là 193.155 tỷ đồng (trong đó bao gồm ngân sách Trung ương 63.155 tỷ đồng và ngân sách địa phương 130.000 tỷ đồng). Trong bối cảnh nguồn ngân sách nhà nước đang rất khó khăn, Quốc hội và Chính phủ vẫn cam kết sẽ bố trí đủ nguồn vốn ngân sách cho thực hiện Chương trình, qua đó thể hiện quyết tâm rất cao và ưu tiên hàng đầu cho xây dựng nông thôn mới.

Căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 về phê duyệt Chương trình, trong đó qui định 11 nội dung thực hiện và các giải pháp để đạt được mục tiêu Quốc hội đã đặt ra. Thủ tướng Chính phủ đã xác định rõ các định hướng ưu tiên đầu tư cho xây dựng nông thôn mới trong 05 năm tới đây nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng thực hiện xây dựng nông thôn mới, khắc phục cơ bản các hạn chế, tồn tại trong giai đoạn 1 của Chương trình.

Về địa bàn, để giúp giảm khoảng cách vùng miền, nâng cao công bằng xã hội, vốn ngân sách sẽ được ưu tiên hỗ trợ nhiều hơn cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu; các xã đặc biệt khó khăn

vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; xã nghèo thuộc các huyện nghèo; xã nghèo thuộc huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao (tập trung ở khu vực miền núi phía Bắc, duyên hải Nam trung bộ, Tây nguyên, Tây Nam bộ). Các xã này sẽ được hỗ trợ từ ngân sách Trung ương gấp 04-5 lần so với các xã khác.

Về nội dung: Chương trình sẽ ưu tiên đầu tư cho 03 nội dung trọng tâm, bao gồm:

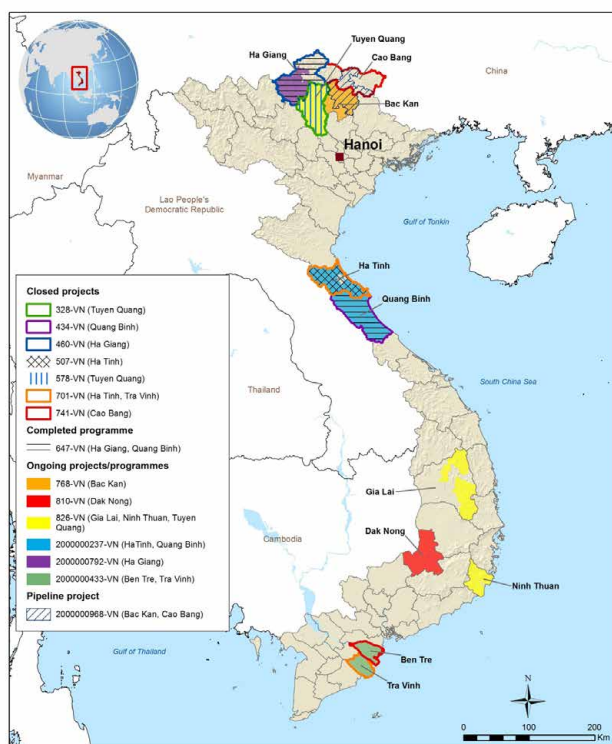
- Tập trung hoàn thiện các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã (giao thông, trường học, trạm y tế, điện, nước sạch và vệ sinh môi trường);
- Tiếp tục triển khai xây dựng các mô hình về phát triển sản xuất gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông

nghiệp tại một số địa phương, nhất là các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực của từng vùng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, từng bước thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn; Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, tạo môi trường thuận lợi cho các hợp tác xã nông nghiệp phát triển

- Xây dựng các giải pháp, cơ chế chính sách, thúc đẩy hợp tác công tư và ứng dụng khoa học công nghệ để cải thiện một bước về nước sạch và môi trường nông thôn một cách toàn diện, nhất là về hệ thống cung cấp nước sạch, nước sinh hoạt cho người dân nông thôn.

IFAD ĐỒNG HÀNH CÙNG NÔNG MỚI VIỆT NAM

Bản đồ: Các dự án được IFAD tài trợ



Thiết kế và tài liệu được sử dụng trong bản đồ này không bao hàm bất kỳ quan điểm nào của IFAD về việc phân định biên giới, ranh giới hay chủ quyền.

Bản đồ được thực hiện bởi IFAD, 21/12/2015

Được thành lập năm 1977, Quỹ Phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) là cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc. Mục tiêu hoạt động chủ yếu của IFAD là huy động các nguồn vốn bổ sung để phát triển nông nghiệp, tăng cường dinh dưỡng cho các nhóm dân cư có thu nhập thấp ở các nước đang phát triển bằng việc thực hiện các dự án và chương trình dành cho nông dân nghèo.

IFAD chính thức hỗ trợ Việt Nam từ năm 1991. Từ năm 1993, IFAD hỗ trợ các cộng đồng nghèo nông thôn 11 tỉnh với cách tiếp cận sáng tạo, xây dựng kế hoạch kinh

tế xã hội định hướng thị trường (MOP-SEDP) ở cấp xã và huyện, gắn kết các nhóm nông dân có chung lợi ích với doanh nghiệp (CIGs) phát triển chuỗi giá trị, cải thiện cách tiếp cận dịch vụ nông nghiệp, thị trường và tài chính, thích ứng với biến đổi khí hậu và đầu tư cơ sở hạ tầng dựa vào cộng đồng.

Tổng số viện trợ mà IFAD đầu tư vào Việt Nam là hơn 350 triệu USD cho 15 dự án, trong đó 5 dự án vẫn đang được thực hiện, 8 dự án đã hoàn thành và 2 dự án sẽ hoàn thành trong năm 2016 (xem bản đồ dự án).

Bộ Nông nghiệp và PTNT (MARD) và Chương trình Hỗ trợ Quốc tế (ISG) là những đối tác quan trọng nhất giúp IFAD triển khai thực hiện Chương trình cơ hội chiến lược Quốc gia (COSOP, được Việt Nam và IFAD hợp tác xây dựng hàng 5 năm). Sự hợp tác với Bộ Nông nghiệp & PTNT và ISG để ra việc tiếp tục phát triển các sáng kiến vì người nghèo định hướng thị trường trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn bằng việc cải cách triệt để thể chế và chính sách ở cấp quốc gia và cấp địa phương. Và tăng cường năng lực thực hiện cho các cộng đồng ở cấp cơ sở.²

IFAD cố gắng hỗ trợ Chính phủ về việc nhân rộng các thực tiễn và kinh nghiệm tốt nhất thu được từ 11 tỉnh được IFAD hỗ trợ trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTP-NRD). Mới đây, IFAD đã hợp tác với MARD và Ngân hàng thế giới cùng sửa lại khung chính sách cho Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới 2016-2020. IFAD đã tài trợ một khoản tiền là 500.000 USD cho Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình Mục tiêu quốc gia Nông thôn mới của Bộ Nông nghiệp & PTNT để thúc đẩy: (i) gắn các nguồn lực của CTMTQGXD nông thôn mới vào quá trình lập Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội xã có sự tham gia theo định hướng thị trường xã; (ii) tăng cường năng lực giám sát và đánh giá về kết quả và tác động phát triển nông thôn; (iii) tiếp cận thị trường, các chuỗi giá trị vì người nghèo và sinh kế nông nghiệp và phi nông nghiệp bền vững...; và (iv) Thành lập và hỗ trợ cho các nhóm lợi ích chung.

¹Nguyễn Minh Tiến, Cục trưởng-Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới TW

²Henning Pedersen, IFAD Country Director

KOICA VÀ CHƯƠNG TRÌNH HẠNH PHÚC CHO NÔNG THÔN VIỆT NAM



Lớp tập huấn “Nâng cao năng lực cho Ban chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới cấp xã dựa trên tinh thần Saemaul Undong Hàn Quốc” cho cán bộ ban chỉ đạo Nông thôn mới (NTM) cấp xã thuộc bốn huyện Mường Khương, Si Ma Cai, Sa Pa và Bắc Hà, Lào Cai từ ngày 18/07 đến 28/07/2016³.

Cùng với những đối tác phát triển quốc tế khác của Việt Nam có tham gia vào lĩnh vực phát triển nông thôn, KOICA đã giới thiệu về

các sáng kiến Saemaul Undong-một phong trào cộng đồng nông thôn nổi tiếng tại Hàn Quốc trong những năm 1970 thông qua cách tiếp cận toàn

diện về xây dựng nông thôn mới có tên là “Chương trình Hạnh phúc”⁴.

Theo đó, tỉnh Quảng Trị và Lào Cai, những địa phương nghèo nhất Việt Nam, đã được lựa chọn cho việc triển khai thực hiện chương trình. Thông qua tinh thần cốt lõi của Saemaul Undong, Chương trình Hạnh Phúc đã sử dụng một phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng trong đó nhấn mạnh sự nỗ lực tự lực và chủ động tham gia của cộng đồng trong các kế hoạch và hoạt động phát triển với mục tiêu “Chung tay xây dựng một Việt Nam tốt đẹp hơn”. Chương trình Hạnh phúc hướng tới hỗ trợ xóa đói giảm nghèo, cải thiện sinh kế với sự tự lực và tham gia của người dân trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (CTMTQG XDNTM) của Việt Nam.

Chương trình Hạnh phúc thực hiện từ 2015-2018. Năm đầu của dự án, triển khai thiết lập kế hoạch hành động, cơ chế thực hiện và vai trò của các bên tham gia. Từ 2016, thực hiện chương trình tiểu hợp phần theo kế hoạch công tác hàng năm. Cụ thể Chương trình Hạnh phúc tại Lào Cai và Quảng Trị như sau:

	Lào Cai	Quảng trị
Địa bàn dự án	28 xã trên 4 Quận	9 xã trên 7 Quận
Số dân tham gia	18.123 hộ gia đình	7.669 hộ gia đình
NguồnSách	Tổng: 27,4 triệu USD - KOICA 14 triệu USD - Chính quyền/cộng đồng địa phương: 13,4 triệu USD (Chính quyền.: 9,31triệu USD, Cộng đồng: 4,09 triệu USD)	Tổng: 15,7 triệu USD - KOICA: 9,67 triệu USD - Chính quyền/cộng đồng địa phương: 6,04 triệu USD (Chính quyền: 2,3 triệu USD, Cộng đồng: 3,735triệu USD)
Nội dung	Thành lập các cơ sở phát triển cộng đồng - Sửa đường - Phát sinh thu nhập (8 làng) - Tập huấn về XDNTM/SMU Khả năng xây dựng - Y tế và trao quyền cho phụ nữ - Giáo dục (xây ký túc xá, tăng cường năng lực cho đội ngũ giáo viên) - Quản trị địa phương	Thành lập các cơ sở phát triển cộng đồng - Phát sinh thu nhập - Tăng cường năng lực/khả năng lãnh đạo: XDNTM/SMU - Thành lập tổ chức tiên tiến về nông nghiệp và phát triển nông thôn (khóa 3 năm) Tăng cường năng lực - Y tế (nâng cấp cơ sở vật chất/ trang thiết bị, tăng cường năng lực cho đội ngũ y tế) - Môi trường (trồng rừng, tư vấn chính sách về BDKH) - Quản trị địa phương

³Trung tâm Tư vấn Chính sách Nông nghiệp (IPSARD), Văn phòng Tư vấn Quản lý Chương trình Hạnh phúc Lào Cai và Văn phòng ĐPNTM tỉnh Lào Cai đã phối hợp tổ chức.

⁴Nhóm quản lý các dự án phát triển đô thị và nông thôn, Cơ quan hợp tác phát triển Hàn Quốc (KOICA)

THÁCH THỨC VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ CHƯƠNG TRÌNH

Hai thách thức lớn khi triển khai chương trình Hạnh phúc: (i) Phương pháp tiếp cận toàn diện liên quan tới hầu hết các khu vực kinh tế và xã hội. Điều này đòi hỏi một bộ máy đa ngành từ cả hai phía Việt Nam và Hàn Quốc với cơ chế phối hợp hiệu quả cho các quan tâm và ưu tiên khác nhau của các bên liên quan. Việc nâng cao nhận thức và năng lực của cán bộ và người dân địa phương vì họ chưa quen với cách tiếp cận mới này. (ii) Cộng đồng địa phương hầu hết là thiếu số với trình độ dân trí thấp và rào cản về ngôn ngữ.

Thực tế triển khai Chương trình Hạnh phúc, một số kinh nghiệm được rút ra như sau:

- Chính quyền địa phương cần linh hoạt hơn trong thiết lập mục tiêu và mục đích phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của từng địa phương. Trung ương chỉ nên đóng vai trò định hướng
- Cần có mục tiêu định tính và các chỉ tiêu định lượng. Cần xác định khung thời gian triển khai hợp lý.



Tập huấn cho đội ngũ nhân viên tỉnh Quảng trị tại Hàn Quốc (Ảnh Koica)

MỘT LIÊN HỢP QUỐC VÀ SÁNG KIẾN CHO NÔNG THÔN MỚI VIỆT NAM



Cơ quan Liên hợp quốc (UN) tại Việt Nam hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới như một ưu tiên trong khuôn khổ “Kế hoạch Một Liên hợp quốc” (One-UN plan) giai đoạn 2012-2016, trụ cột Tăng trưởng Bền vững, đảm bảo công bằng cho người dân. Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc (FAO) đóng vai trò là cơ quan đầu mối sẽ điều phối hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức LHQ khác (UNIDO, UNV, UNESCO, IOM...). Dự án UNJP được xây dựng nhằm góp phần nâng cao năng lực quản lý điều hành, hướng tới thực hiện các tiêu

chí nông thôn mới trên cả nước, tập trung vào nâng cao thu nhập, thúc đẩy phát triển sinh kế bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn.

Mục tiêu chung của Dự án UNJP là “Cung cấp trợ giúp chuyên môn kỹ thuật chất lượng cao cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để phát huy tiềm năng của khu vực nông thôn Việt Nam.

Mục tiêu cụ thể của Dự án UNJP là phát triển một môi trường chính sách hiệu quả và tăng cường năng lực triển khai thông qua: (1) Tư vấn kỹ thuật cho Ban Chỉ đạo Trung ương, Văn phòng điều phối Chương trình NTM; (2) Điều phối các nhà tài trợ, các cơ quan tham gia và các chuyên gia; (3) Hình thành một khuôn khổ pháp lý để tăng cường sự tham gia của người dân trong thực hiện Chương trình, bao gồm hệ thống đồng quản lý và cơ chế liên kết Công-Tư PPP; (4) Tăng cường công tác tư vấn chính sách và thí điểm một số cải cách thể chế nhằm hỗ trợ các hộ nông dân, các nhà sản xuất nhỏ gia nhập thị trường; (5) Tư vấn cấp quốc gia và cấp địa phương về an ninh lương thực; (6) Khuyến khích ứng dụng công nghệ cao trong phát triển sản xuất nông sản hàng hóa trong bối cảnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Nội dung Hỗ trợ của UN đối với Chương trình MTQG xây dựng NTM qua Chương trình chung Liên hợp quốc 051

- Chuyển giao công nghệ nông nghiệp: Nông nghiệp thông minh với biến đổi khí hậu-CSA (Tổ chức nông - lương của Liên hợp quốc-FAO);
- Công nghệ sau thu hoạch (Tổ chức phát triển công nghiệp của Liên hiệp quốc-UNIDO) và tiêu chí lựa chọn cho các dự án khoa học thuộc Dự án 27.
- Cải thiện trung tâm đào tạo cộng đồng (UNESCO- Tổ chức Giáo dục, khoa học và văn hóa của Liên hợp quốc)
- Nghiên cứu về vấn đề nhập cư (tổ chức di dân quốc

tế - IOM)

- Mô hình thí điểm về chuỗi giá trị rau ở tỉnh Sơn La (FAO- UNIDO)

- Chính sách và các cơ chế đối với CTMTQGXDNMT (tất cả các cơ quan Liên hợp quốc tham gia)

- Khung nâng cao năng lực cho CTMTQGXDNMT và đào tạo thí điểm từ xa

- Kế hoạch tham gia và hướng dẫn M&E

THÚC ĐẨY TỔ CHỨC NÔNG DÂN VÀ TĂNG CƯỜNG LIÊN KẾT THỊ TRƯỜNG THEO CHUỖI GIÁ TRỊ VÙNG SẢN XUẤT RAU, QUẢ AN TOÀN-KẾT QUẢ HỖ TRỢ TỪ FAO-UNIDO

Hội thảo “Thúc đẩy tổ chức nông dân và tăng cường liên kết thị trường theo chuỗi giá trị vùng sản xuất rau, quả an toàn trong xây dựng nông thôn mới” do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh Sơn La, Tổ chức phát triển Công nghiệp Liên hợp quốc, Tổ chức Nông lương Liên hợp quốc đã phối hợp tổ chức Ngày 7/7/2016, tại huyện Mộc Châu, Sơn La.

Thông tin từ hội thảo, tỉnh Sơn La có gần 6.000 ha trồng rau lấy lá, củ, quả, rễ và thân, sản lượng đạt hơn 77.000 tấn/năm; hơn 19.500 ha cây ăn quả với sản lượng đạt trên 100.000 tấn/năm và được UBND tỉnh quy hoạch với nhiều mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất rau, quả an toàn đã được triển khai, bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế. Tuy nhiên, vẫn có nhiều mô hình sản xuất rau, quả còn manh mún, khả năng liên kết giữa các hộ, nhóm sản xuất còn thấp; khả năng tiếp cận với tiến bộ khoa học kỹ thuật của người sản xuất còn nhiều hạn chế và chưa thực sự tương xứng với tiềm năng,



Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Trần Thanh Nam và Trưởng Đại diện FAO Việt Nam JongHa Bae tham quan gian trưng bày sản phẩm rau, quả an toàn của huyện Mộc Châu.

bỏ lỡ nhiều cơ hội thị trường và chịu nhiều rủi ro trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Góp phần định hướng chính sách và phát triển sản xuất hỗ trợ tỉnh Sơn La nói riêng và khu vực Tây Bắc nói chung hướng tới hình thành các vùng chuyên canh rau, quả an toàn, nhất là rau, quả trái vụ theo hướng liên kết chuỗi giá trị để cung cấp

cho thị trường trong nước và nước ngoài, giúp nông dân nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và hỗ trợ các xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về thu nhập, thực hiện thành công xây dựng nông thôn mới bền vững cần một định hướng phát triển về quy hoạch, chính sách đất đai và giải pháp liên kết đồng bộ.

KHUYẾN NGHỊ VỀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN MỚI



‘Thành công lớn nhất dự án đạt được là đã hoàn thiện chính sách mới dựa trên nền tảng cộng đồng, theo nguyên tắc phát huy quyền chủ thể của cộng đồng’ là kết quả của Dự án Vận dụng kinh nghiệm quản lý cộng đồng trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương chủ trì dưới sự tài trợ của Cơ quan Hợp tác phát triển Thụy Sĩ.

Hai vấn đề cần thay đổi được TS.Đặng Kim Sơn nhấn mạnh : (i) Thay đổi tư duy về nông thôn là giá trị quan trọng của phong trào Nông thôn mới. Trước hết, phải khơi dậy tinh thần yêu nước, tự chủ, tự lực tự cường vươn lên của nông dân. Xây dựng xã hội nông thôn ổn định, hoà thuận, dân chủ, có đời sống văn hoá phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo động lực cho phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân. (ii) Chúng ta phải thay đổi về mô hình tăng trưởng, có cách cư xử khác với nông nghiệp, có sự đầu tư đáng kể, đổi mới thể chế thì nông nghiệp mới tăng khả năng tăng trưởng, tăng khả năng cạnh tranh, chống chịu được những rủi ro biến đổi khí hậu và tình hình hội nhập kinh tế quốc tế.



Chuyên gia nông nghiệp,
TS Đặng Kim Sơn



GS.TS Đỗ Năng Vịnh

Chúng tôi đã từng phê phán phương thức sản xuất nông nghiệp hiện tại ở nước ta là “nền nông nghiệp chiếu manh” với những mảnh ruộng chỉ bằng manh chiếu. Đặc biệt là việc xây dựng liên kết để tạo các vùng nông nghiệp công nghiệp hóa - các quả đấm thép của nông nghiệp. Vị trí của người nông dân trong chuỗi liên kết này là hết sức quan trọng. Nông dân phải tự nguyện góp đất hoặc bán quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp để tạo tiền đề cho sản xuất theo hướng công nghiệp....



TS.Đào Thế Anh

Những rào cản nào khiến cho nhà đầu tư lảng tránh nông nghiệp? Theo TS.Đào Thế Anh 'Hãy nhìn vào cả chuỗi giá trị nông nghiệp sẽ có câu trả lời'. Mô hình chuỗi kết hợp: HTX tự sản xuất, còn doanh nghiệp đầu tư vào khâu sau thu hoạch, chế biến và phân phối là khả quan. Nếu được như vậy, tôi nghĩ con số doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp sẽ khả quan hơn, chứ không chỉ dưới 1% như báo cáo nói trên nêu ra.

Là người làm việc với bà con nông dân nhiều, có nhiều thông tin của bà con, đứng về phía bà con nông dân nhìn lên, bà con luôn phát huy được nhiều tiềm năng nhưng lâu nay tiềm năng đó chưa được phát huy hết.

Có thể nói đây là bước ngoặt bởi lâu nay doanh nghiệp có ít và làm khá hời hợt. Nhưng doanh nghiệp muốn bước chân vào mặt trận nông nghiệp thì phải làm như thế nào, bước vào mặt trận nông nghiệp như thế nào. Chính vì vậy, rất cần cầu nối giữa nhà doanh nghiệp với nhà sản xuất nông nghiệp. Rất mong doanh nghiệp hiểu được mặt trận nông nghiệp để tìm được thế mạnh, để đầu tư cho mặt trận nông nghiệp, phối hợp với nông dân để đẩy mạnh sản xuất.



Chuyên gia Nguyễn Lâm Hùng – Ủy viên BCH TW Hội Nông dân Việt Nam



TS. Trần Công Thắng

Nhiều chuyên gia đánh giá thế mạnh thực thụ của Việt Nam gồm nông nghiệp, con người và du lịch. Nếu chúng ta khắc phục được hạn chế, đào sâu khai thác tiềm năng thì sẽ đẩy mạnh được sự phát triển của ngành nông nghiệp hơn nữa.

Hiện nay, chúng ta đang đứng trước nền kinh tế hội nhập, người nông dân của chúng ta rất cần cù, chăm chỉ, nhưng không phải ai cũng ứng dụng được KHCN, không phải ai cũng tiếp cận được thị trường tiêu thụ, vì vậy rất cần vai trò dẫn dắt, đầu tàu của doanh nghiệp. Trong giai đoạn trước đây, chúng ta đã phát triển kinh tế hộ, hợp tác xã, nhưng hiện nay, doanh nghiệp phải đứng đầu. Trong việc tiếp cận thị trường, tìm kiếm công nghệ mới, các hộ nông dân, Hợp tác xã không thể làm tốt việc này và doanh nghiệp phải vào cuộc.

Cái khó trong nông nghiệp hiện nay là xây dựng chuỗi liên kết giá trị từ DN đến người nông dân sản xuất và hợp tác xã. Nếu hợp tác xã chỉ dựa theo mô hình hiện tại thì không khác gì "xin cho" nên cần phải xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới để DN và nông dân cùng hợp tác bền vững.

Ví dụ chuỗi cung ứng rau sạch tại các địa phương. Đất nông dân có thể cho mượn, cho thuê với giá thấp nhưng khi DN vào thuê thì tăng giá cho thuê gấp 3 - 4 lần, nếu DN làm tốt thì họ lại đòi tăng giá. Nếu chính quyền không mạnh, không điều phối được và không lên tiếng mạnh mẽ thì DN sẽ gặp nhiều khó khăn. Đây là thực trạng mà hầu hết các DN nông nghiệp đang đối mặt.



Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Tổng Giám đốc Công ty CP Việt Phúc

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". "Thời gian qua, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và triển khai thực hiện đã nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành và sự hưởng ứng của đông đảo các tầng lớp nhân dân, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, qua đó cùng với Đảng và Nhà nước thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, qua tổng kết 20 năm tổ chức thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" và 15 năm cuộc vận động "Ngày vì người nghèo" cho thấy vẫn còn những hạn chế như: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng có lúc, có nơi chưa sâu sát và thường xuyên; sự phối hợp giữa chính quyền và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp ở nhiều nơi hiệu quả chưa cao; sự phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên trong Mặt trận ở các cấp chưa đồng bộ, còn chông chéo về nội dung và đối tượng vận động; một bộ phận các hộ nghèo còn thụ động, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa quyết tâm thoát nghèo; việc huy động và sử dụng các nguồn lực còn chưa hiệu quả; việc bình

xét các danh hiệu thi đua ở cơ sở và khu dân cư chưa thực chất, còn hình thức; công tác động viên, khen thưởng chưa kịp thời, chưa tạo nên động lực thi đua mạnh mẽ trong nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, với tinh thần đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, năm 2016, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã triển khai cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" mang tính chất toàn dân, toàn diện, đúc kết và kế thừa những bài học kinh nghiệm trong thời gian qua nhằm thực hiện mục tiêu tăng cường, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

QUỐC HỘI THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020: 43.119 TỶ ĐỒNG CHO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



Quốc hội tán thành bố trí 72.817 tỷ đồng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 để thực hiện 2 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới là 43.119 tỷ đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững là 29.698 tỷ đồng. Bố trí 5.000 tỷ đồng đầu tư giải phóng mặt bằng Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành. Bố trí 80.000 tỷ đồng cho các dự án quan trọng quốc gia. Quốc hội sẽ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư và mức vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 cụ thể cho từng dự án quan trọng quốc gia sau khi Chính phủ hoàn thiện hồ sơ, trình Quốc hội quyết định chủ trương đầu

BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2016-2020

Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016, ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Bộ tiêu chí quốc gia). Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2016 và thay thế Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

Một trong những điểm mới quan trọng của Bộ tiêu chí quốc gia này là đã bổ sung vào tiêu chí thứ 18 (Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật) tiêu chí thành phần 18.5 về "Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định" nhằm gắn kết, thực hiện toàn diện các mục tiêu, nội dung xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân, đồng thời tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền xã. Để bảo đảm tiêu chí thành phần 18.5, Bộ tiêu chí yêu cầu phải "đạt" chỉ tiêu chung và chỉ tiêu vùng (Trung du miền núi phía Bắc, đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ, duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Đồng Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long).

Bộ tiêu chí quốc gia được thực hiện từ năm 2016 đến hết năm 2020 tại các xã trên phạm vi cả nước với 19 tiêu chí, gồm 49 tiêu chí thành phần: (1) Quy hoạch, (2) Giao thông, (3) Thủy lợi, (4) Điện, (5) Trường học, (6) Cơ sở vật chất văn hóa, (7) Cơ sở hạ tầng thương

mai nông thôn, (8) Thông tin và truyền thông, (9) Nhà ở dân cư, (10) Thu nhập, (11) Hộ nghèo, (12) Lao động có việc làm, (13) Tổ chức sản xuất, (14) Giáo dục và Đào tạo, (15) Y tế, (16) Văn hóa, (17) Môi trường và an toàn thực phẩm, (18) Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật và (19) Quốc phòng và an ninh. Với mỗi tiêu chí, Quyết định quy định cụ thể chỉ tiêu chung cũng như chỉ tiêu theo từng vùng.

Để thực hiện được các tiêu chí trên, Thủ tướng Chính phủ đã giao các Bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng quản lý nhà nước, ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan, quy định cụ thể đối với các nhóm xã phù hợp với điều kiện đặc thù, nhu cầu phát triển kinh



Các mục tiêu cụ thể theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg: Đến năm 2020 khoảng 50% số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới.

tế - xã hội, gắn xây dựng nông thôn mới với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ tổng hợp hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để ban hành cẩm nang, tài liệu hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 cho các địa phương; nghiên cứu, chỉ đạo thí điểm các mô hình nông thôn mới kiểu mẫu; đề xuất các tiêu chí nâng cao chất lượng đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tiêu chí xây dựng mô hình xã nông thôn mới kiểu mẫu, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Các mục tiêu cụ thể theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg: Đến năm 2020 khoảng 50% số xã đạt tiêu

chuẩn nông thôn mới (Miền núi phía Bắc: 28%; Đồng bằng sông Hồng & Đông Nam bộ: 80%; Bắc Trung bộ: 59%; Duyên hải, Nam Trung bộ: 60%; Tây Nguyên: 43% và Đồng bằng sông Cửu Long: 51%); Khuyến khích mỗi tỉnh thành phố phấn đấu có ít nhất 1 huyện nông thôn mới. Và, bình quân cả nước đạt 15 tiêu chí/xã, cả nước không còn xã đạt dưới 5 tiêu chí; cơ bản hoàn thành các công trình thiết yếu đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống của cư dân nông thôn (giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế xã); nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn, tạo nhiều mô hình sản xuất gắn với việc làm ổn định cho nhân dân, thu nhập tăng ít nhất 1,8 lần so với năm 2015.

ĐỀ XUẤT QUỸ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



được coi là cách tiếp cận mới trong quá trình lập kế hoạch và triển khai các dự án cụ thể. Khác với cách thức làm truyền thống trước đây, nguồn ngân sách Nhà nước sẽ được chuyển trực tiếp cho cộng đồng các thôn quản lý và sử dụng. Bên cạnh đó, đối với các công trình quy mô nhỏ, đơn giản, cộng đồng địa phương sẽ đóng vai trò then chốt khi được bàn bạc, thống nhất lựa chọn, lập kế hoạch và tự tổ chức triển khai thực hiện. Văn phòng Điều phối NTM TU cũng đã phối hợp để tư vấn, tổ chức tập huấn cho cán bộ xã, ban phát triển thôn tham gia thí điểm quản lý cộng đồng để đội ngũ này có những kỹ năng cần thiết như: Kỹ năng quản lý cộng đồng, kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế dự án; kỹ năng quản lý quỹ tài chính các tiểu dự án cộng đồng.

Quỹ xây dựng nông thôn mới được thí điểm với mục đích đưa người dân và cộng đồng địa phương trở thành chủ thể trong việc quản lý tài chính, thực hiện các tiểu dự án tại nơi mình sinh sống trên tinh thần: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm ngân sách nhà nước; nguồn đóng góp của cộng đồng, nguồn vốn tài trợ; từ các nguồn thu của địa phương cũng như từ chương trình, dự án. Toàn bộ số tiền quỹ sẽ được chuyển về cho Ban phát triển địa phương quản lý và sử dụng.

Theo đánh giá chung từ Văn phòng Điều phối NTM TU, việc thành lập các Quỹ xây dựng NTM tại địa phương

Theo Ông Nguyễn Minh Tiến: “Những kinh nghiệm trong quá trình triển khai mô hình thí điểm Quỹ xây dựng NTM cho thấy các cộng đồng nông thôn có thể giảm chi phí xây dựng khoảng 35 - 40% trong khi vẫn đạt được hoặc thậm chí nâng cao chất lượng công trình xây dựng. Bằng cách đóng góp ý kiến, công lao động của mình, người dân nông thôn đã rất nhiệt tình tham gia và ý thức được quyền sở hữu, làm chủ thực sự những công trình cơ sở hạ tầng, từ đó đem đến hiệu quả sử dụng tốt hơn cùng với việc các công trình sẽ được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên’.

Giấy phép xuất bản số: 32/GP-XBBT, ngày 19/07/2010, Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông

Hợp tác xuất bản: Công ty Cổ phần truyền thông và xây dựng Danko

Ý kiến đóng góp xin gửi về: Văn phòng ISG, Phòng 102-104, Nhà B4, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 04 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn